



Số: 1006/2026/CV-AAT

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 06 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
 - Mã chứng khoán: AAT
 - Địa chỉ: Số 09 Quốc lộ 1A, phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa.
 - Điện thoại liên hệ: (84-237) 3770.304 Fax: (84-237) 3772.064
 - E-mail: congtytiensonth@gmail.com
- Nội dung thông tin công bố:
 - Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 0906-1/2026/BB/ĐHĐCĐ – AAT, ngày 09/06/2026.
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 0906-2/2026/NQ/ĐHĐCĐ – AAT, ngày 09/06/2026.
 - Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/06/2026 tại đường dẫn <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Như mục 2.

Đại diện tổ chức

Người được UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Trang

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN THANH HÓA

- Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** : Số 2800222245 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/07/1995; đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 16/09/2025.
- Trụ sở chính** : Số 09, Quốc lộ 1A, Phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa điểm họp Đại hội** : Số 09, Quốc lộ 1A, Phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa
- Thời gian tổ chức Đại hội** : Từ 8h00, ngày 09 tháng 06 năm 2026
- Thành phần tham dự Đại hội** : Cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 12/05/2026.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

- I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**
- 1. Khai mạc cuộc họp:**
Cuộc họp được chính thức khai mạc vào hồi : 08h30ph ngày 09/06/2026.
- 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**
Ông Lê Văn Hòa – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến thời điểm 8h30 ngày 09/06/2026 như sau:
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **70.819.103 cổ phần** (*Bảy mươi triệu, tám trăm mười chín nghìn, một trăm lẻ ba cổ phần*);
 - Cổ đông được mời tham dự gồm: Toàn bộ **4.432** cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 12/05/2026;
 - Tổng số cổ đông (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền) tham dự cuộc họp: 50 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 45.003.678 CP có quyền biểu quyết, chiếm 63,55 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU, THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Giới thiệu đoàn chủ tọa, ban thư ký

- Ông Trịnh Xuân Lâm - Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa giới thiệu các thành viên tham gia đoàn chủ tọa gồm:

1. Ông **Trịnh Xuân Lâm** : Chủ tịch HĐQT;
2. Ông **Trịnh Xuân Lượng** : Phó chủ tịch thường trực HĐQT;
3. Ông **Lê Văn Hòa** : Tổng giám đốc.

- Ông **Trịnh Xuân Lâm** - Đại diện đoàn Chủ tọa giới thiệu bà **Nguyễn Thị Thu** làm thư ký để ghi chép các nội dung của cuộc họp.

2. Ông Trịnh Xuân Lâm đã giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm có năm (05) thành viên để xin biểu quyết gồm:

1. Ông **Lê Văn Hòa** : Trưởng ban
2. Ông **Đinh Bộ Lễ** : Thành viên
3. Bà **Nguyễn Thị Nhung**: Thành viên
4. Ông **Lê Quyền**: Thành viên
5. Ông **Ngô Trung Tư**: Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc Đại hội;

4. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành 100%.

5. Quy chế tổ chức, thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức, thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành 100%.

6. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ tán thành 100%.

III. THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT và BKS với các nội dung sau:

1. Ông **Trịnh Xuân Lượng** – Phó chủ tịch HĐQT, trình bày 01 nội dung:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2025 và định hướng trong năm 2026 (Báo cáo số 01/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

2. Bà **Dương Thị Dung** – Thành viên độc lập HĐQT, trình bày 01 nội dung:

- Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025

(Báo cáo số 02/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

3. Ông Võ Hồng Khanh - Thành viên độc lập HĐQT, trình bày 01 nội dung:

- Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025

(Báo cáo số 03/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

4. Ông Lê Văn Hòa – Tổng giám đốc, trình bày 03 nội dung:

- Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

(Báo cáo số 04/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

(Tờ trình số 10/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

(Tờ trình số 11/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 30/05/2026 đính kèm)

5. Ông Đinh Bộ Lễ - Trưởng Ban kiểm soát, trình bày 05 nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

(Báo cáo số 05/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

(Tờ trình số 06/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình về việc Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg và sửa đổi Điều lệ Công Ty tương ứng với nội dung cập nhật

(Tờ trình số 07/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

(Tờ trình số 08/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

(Tờ trình số 09/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 30/05/2026 đính kèm)

6. Ông Tống Anh Linh – Giám đốc tài chính, trình bày 02 nội dung:

- Tờ trình thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

(Tờ trình số 04/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026

(Tờ trình số 05/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)



7. Bà Trần Thị Hà – Phó Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng, trình bày 03 nội dung:

- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

(Tờ trình số 01/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình Thông qua phương án Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/ soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026

(Tờ trình số 02/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

- Tờ trình thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026

(Tờ trình số 03/2026/TTr -ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 đính kèm)

IV. THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI CUỘC HỌP

Cuộc họp đã tiến hành thảo luận các Báo cáo và các Tờ trình của HĐQT, Ban TGD và BKS Công ty. Các cổ đông có mặt tại cuộc họp đều có chung ý kiến nhất trí với nội dung các báo cáo và các tờ trình.

V. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT TỪNG VẤN ĐỀ THEO CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU:

1. Số liệu thống kê liên quan đến số cổ đông tham dự cuộc họp trước khi tiến hành biểu quyết:

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ông Lê Văn Hòa - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, cập nhật báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm 10 giờ 30 phút ngày 09/06/2026, số lượng cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông là: 50 cổ đông (trực tiếp tham dự là 36 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 14 cổ đông), đại diện cho quyền sở hữu 45.003.678 cổ phần, chiếm 63,55 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng số người tham dự Đại hội (tham dự trực tiếp và tham dự qua nhận ủy quyền từ cổ đông): 63 người, tương ứng với 63 phiếu phát ra.

2. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2025 và định hướng trong năm 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%

3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

2. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Bà Dương Thị Dung về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

3. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Ông Võ Hồng Khanh về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

4. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
-----	----------	----------	-------------------------	---------------------

1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

6. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

7. Tờ trình Thông qua phương án Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/ soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

8. Tờ trình thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

9. Tờ trình thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%

1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

10. Tờ trình Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

12. Tờ trình về việc Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg và sửa đổi Điều lệ Công Ty tương ứng với nội dung cập nhật

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

13. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

14. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%

3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

15. Tờ trình Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

16. Tờ trình Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phiếu đại diện	Tỷ lệ biểu quyết
1	Số phiếu thu về hợp lệ bao gồm:	63	45.003.678	100%
1.1	Số phiếu tán thành	63	45.003.678	100%
1.2	Số phiếu không tán thành	0	0	0%
1.3	Số phiếu không có ý kiến	0	0	0%
2	Số phiếu thu về không hợp lệ	0	0	0%
3	Số phiếu không biểu quyết	0	0	0%
Tổng số phiếu biểu quyết đăng ký dự họp		63	45.003.678	100%

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua: 100%

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2023-2028:

Ông Lê Văn Hòa, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Trịnh Xuân Dương	45.003.678	Trúng cử

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đã được thông qua, Điều lệ Công ty, Ông Trịnh Xuân Dương đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

VII. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2025 và định hướng trong năm 2026;
2. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Bà Dương Thị Dung về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025;
3. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Ông Võ Hồng Khanh về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025;
4. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
6. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
7. Tờ trình Thông qua phương án Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/ soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026;
8. Tờ trình thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026;
9. Tờ trình thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
10. Tờ trình Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026;
11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
12. Tờ trình về việc Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg và sửa đổi Điều lệ Công Ty tương ứng với nội dung cập nhật;
13. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
14. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
15. Tờ trình Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;
16. Tờ trình Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.



VIII. RA MẮT THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2023-2028 ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG:

- Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT, thay mặt Ban Chủ tọa phát biểu cảm ơn và tặng hoa thành viên HĐQT.
- Thành viên HĐQT bầu bổ sung nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt ĐHĐCĐ.

IX. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA CUỘC HỌP

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã được Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký cuộc họp đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được 100% cổ đông tham dự, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý thông qua toàn bộ nội dung.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00ph cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN THANH HÓA

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/06/2026;
- Biên bản và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa số 0906-1/2026/BB/ĐHĐCĐ-AAT ngày 09/06/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị số 01/2026/BC - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về hoạt động năm 2025 và định hướng trong năm 2026

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Bà Dương Thị Dung số 02/2026/BC - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

Điều 3: Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Ông Võ Hồng Khanh số 03/2026/BC - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc số 04/2026/BC – ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.



Điều 5: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát số 05/2026/BC - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 01/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 02/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/ soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 03/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua Tờ trình số 04/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 05/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 06/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12: Thông qua Tờ trình số 07/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-Ttg và sửa đổi Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung cập nhật

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 13: Thông qua Tờ trình số 08/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 14: Thông qua Tờ trình số 09/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 30/05/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 15: Thông qua Tờ trình số 10/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026 về việc thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 16: Thông qua Tờ trình số 11/2026/TTr - ĐHĐCĐ ngày 30/05/2026 về việc thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 17: Căn cứ kết quả bầu, Đại hội đã thống nhất nhân sự có tên sau đây bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Trịnh Xuân Dương	45.003.678



Điều 18: Điều khoản thi hành.

Các Ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Các Phòng ban, cán bộ nhân viên trong Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, cùng các Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa./.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ thông qua là 100% và có hiệu lực kể từ ngày 09/6/2026.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (qua website);
- HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trịnh Xuân Lâm

Số: 01/2026/BC - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĂM 2026

Kính thưa quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (“Công ty”) xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty trong năm 2025 và định hướng trong năm 2026 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (VNĐ)	Thực hiện 2025 (VNĐ)	Thực hiện/kế hoạch
1	Doanh thu	800.000.000.000	1.008.841.261.424	126,12%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	30.000.000.000	19.298.456.660	64,33%

Năm 2025, nền kinh tế vẫn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố địa chính trị. Tuy nhiên ngành dệt may đã dần ổn định, Công ty đã ký kết được các đơn hàng với số lượng lớn, thời gian dài nên năng suất lao động tăng, đồng thời có nhiều cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí nên kết quả kinh doanh có sự tăng trưởng đáng kể. Công ty cũng đã nắm bắt cơ hội đón đầu xu hướng đối với lĩnh vực hoạt động cho thuê nhà xưởng, mở rộng diện tích cho thuê và đơn giá thuê tốt hơn. Kinh doanh lĩnh vực thương mại có bước tăng trưởng rõ rệt do Công ty dần khẳng định được vị thế trên thị trường và ký được nhiều đơn hàng với các Công ty FDI, các doanh nghiệp xuất khẩu tiêu, cà phê lớn.

Doanh thu năm 2025 đạt 126,12 % so với kế hoạch. LNST đạt 64,33% so với kế hoạch đề ra.

II. Hoạt động, các báo cáo của Hội đồng quản trị và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm từ 2023 – 2028. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm:

- Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT
- Ông Trịnh Xuân Lượng – Thành viên HĐQT
- Ông Trịnh Văn Dương – Thành viên HĐQT
- Ông Võ Hồng Khanh – Thành viên HĐQT độc lập
- Bà Dương Thị Dung – Thành viên HĐQT độc lập

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động định hướng, giám sát, chỉ đạo thông qua các cuộc họp và ban hành các nghị quyết quan trọng. Hội đồng quản trị đã tổ chức 20 cuộc họp với các thành viên tham dự đầy đủ, nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao.

Cụ thể các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị, Quý cổ đông vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-quan-tri-cua-cong-ty/> và trong Báo cáo thường niên năm 2025 tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-thuong-nien/>

2. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT.

Năm 2025, Ông Võ Hồng Khanh và bà Dương Thị Dung tiếp tục là thành viên HĐQT độc lập, nhiệm kỳ 2023-2028 của công ty.

Các thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định và tham gia tích cực vào các hoạt động của HĐQT, thảo luận, biểu quyết, có ý kiến độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm ngăn ngừa xung đột lợi ích, đối xử công bằng giữa các cổ đông, tăng cường tính khách quan, minh bạch và đảm bảo hiệu quả chất lượng hoạt động của HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty.

Theo đánh giá của các thành viên độc lập HĐQT, hoạt động của HĐQT công ty trong năm 2025 đã tuân thủ Điều lệ của công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật có liên quan, thể hiện vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh và hoạt động của công ty.

(Nội dung cụ thể về đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 được nêu tại Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập)

3. Tình hình công ty sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 09/06/2025) đến nay:

Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành công ty tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, bảo đảm tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

a) Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ danh sách công ty kiểm toán độc lập và các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY là tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) năm 2025 của Công ty. Hợp đồng kiểm toán đã được ký kết và triển khai đúng tiến độ; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định.

b) Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trên cơ sở Tờ trình số 05/TTr/HĐQT-AAT ngày 17/05/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Kết quả thực hiện:

Trong năm 2025, không phát sinh giao dịch, sự việc hay vấn đề nào thuộc phạm vi ủy quyền nêu tại Tờ trình số 05/TTr/HĐQT-AAT ngày 17/05/2025. Do đó, HĐQT chưa phải sử dụng đến thẩm quyền được ĐHĐCĐ ủy quyền và không ban hành Nghị quyết, Quyết định nào trên cơ sở nội dung ủy quyền này.

4. Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Lương, thù lao của từng thành viên HĐQT được công bố công khai, minh bạch, đầy đủ tại Báo cáo tài chính của công ty được kiểm toán theo đúng quy định.

5. Tổng kết các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty tiến hành 20 cuộc họp, ban hành 20 Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Chi tiết các Nghị quyết Hội đồng quản trị, Quý cổ đông vui lòng xem trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-quan-tri-cua-cong-ty/>.

6. Thông báo Danh sách người có liên quan và lợi ích liên quan tại công ty:

(Theo danh sách đính kèm)

7. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-quan-tri-cua-cong-ty/>

8. Kết quả giám sát với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty một cách đồng bộ, thường xuyên trên cơ sở Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ.

Hoạt động giám sát được thực hiện thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT; chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và báo cáo đột xuất của Ban Tổng Giám đốc; sự phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát và đơn vị kiểm toán độc lập; cùng việc giám sát trực tiếp của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

022-2
ĐNG
PHÁ
ĐO,
NSO
NH H
NG - 1

HĐQT đã tập trung giám sát các nội dung trọng yếu sau:

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các Nghị quyết, Quyết định, kết luận và chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT giao, bảo đảm đúng kế hoạch, đúng thẩm quyền và tuân thủ quy định pháp luật;

Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh và đầu tư năm 2025, trong đó có các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền, tiến độ các dự án đầu tư bất động sản công nghiệp và các mảng hoạt động cốt lõi (may mặc xuất khẩu, thương mại – dịch vụ...);

Giám sát công tác tài chính – kế toán, việc tuân thủ chế độ kế toán, chuẩn mực kiểm toán, công tác trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức;

Giám sát công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, đặc biệt với các rủi ro về thị trường, tỷ giá, lãi suất, công nợ phải thu, hàng tồn kho, an toàn lao động và an ninh thông tin;

Giám sát công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và chế độ tiền lương – tiền thưởng của Ban TGD và các cán bộ quản lý chủ chốt;

Giám sát việc tuân thủ pháp luật và nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư 96/2020/TT-BTC; việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, người lao động và các bên liên quan;

Giám sát các giao dịch với người có liên quan, bảo đảm minh bạch, đúng thẩm quyền và bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

Trên cơ sở kết quả giám sát, HĐQT ghi nhận:

Ban TGD và các cán bộ quản lý khác đã chấp hành nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của HĐQT; tổ chức triển khai các quyết sách của HĐQT một cách quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn;

Kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2025 được triển khai bám sát mục tiêu: doanh thu hợp nhất hoàn thành vượt kế hoạch (đạt 126,12%); một số chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch nhưng đã được Ban TGD phân tích, báo cáo đầy đủ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề xuất giải pháp khắc phục;

Báo cáo tài chính được lập và công bố đúng thời hạn, đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY; hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành ổn định, không phát hiện sai phạm trọng yếu;

Công tác quản trị, điều hành được duy trì kỷ luật, kỷ cương; quan hệ phối hợp giữa HĐQT – Ban TGD – Ban Kiểm soát được thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ;

Quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số, được bảo đảm; không phát sinh khiếu nại, tố cáo trọng yếu đối với Ban TGD và các cán bộ quản lý; Kết quả hoạt động trên các ngành nghề sản xuất – kinh doanh tiếp tục duy trì và củng cố lòng tin của đối tác, khách hàng, cổ đông và người lao động đối với Công ty.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị cũng đề nghị Ban Tổng Giám đốc trong thời gian tới tiếp tục tập trung khắc phục một số hạn chế: nâng cao biên lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn của các mảng hoạt động cốt lõi; đẩy nhanh tiến độ và hiệu quả khai thác các dự án bất động sản công nghiệp; hoàn thiện hơn nữa hệ thống cảnh báo sớm rủi ro và công tác dự báo thị trường.

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2025, thể hiện bản lĩnh điều hành, tinh thần trách nhiệm và sự gắn bó với Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, biến động.

Hội đồng quản trị tin tưởng rằng, với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt và thích ứng nhanh trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, cùng sự đoàn kết của tập thể cán bộ quản lý và người lao động, Công ty sẽ tiếp tục gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất – kinh doanh, nâng cao hiệu quả tài chính, từng bước chinh phục các thị trường mới trong nước và các thị trường khó tính trong khu vực và quốc tế, hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững.

9. Kế hoạch và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2026

Căn cứ vào định hướng phát triển Công ty, Hội đồng quản trị đã thông qua các chỉ tiêu kinh doanh chính của năm 2026 trình Đại hội như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu thuần	VNĐ	600.000.000.000	800.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	20.000.000.000	25.000.000.000
3	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5%	

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 cũng như trong giai đoạn tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra một số định hướng như sau:

Tập trung nâng cao tổ chức quản lý chất lượng, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại đáp ứng thời kỳ công nghệ 4.0, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, khẳng định thương hiệu, nằm trong TOP đầu của tỉnh Thanh Hoá và khu vực Bắc Trung Bộ.

- Chuyển đổi mô hình sản xuất từ sản xuất gia công đơn thuần sang sản xuất hàng FOB mang lại giá trị cao tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Ứng dụng chuyển đổi số và đầu tư vào công nghệ nhằm nâng cao năng suất LĐ, giảm tỷ trọng LĐ phổ thông, đồng thời tăng cường đội ngũ LĐ có tay nghề cao.

- Phát triển mạnh lĩnh vực kinh doanh bất động sản công nghiệp. Xây dựng kinh doanh Cụm, khu công nghiệp

- Phát triển chuỗi kinh doanh thương mại, cung ứng Nguyên phụ liệu cho ngành may xuất khẩu

- Phát triển chuỗi sản xuất, lắp ráp công nghệ cao

- Kinh doanh đại lý mua bán xe ô tô

- Kinh doanh du lịch sinh thái và khu nghỉ dưỡng

Với những định hướng trọng tâm năm 2026 nêu trên, Ban lãnh đạo và toàn thể CB-CNLĐ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa quyết tâm đồng lòng, chung sức hoàn thành thắng lợi mọi mục tiêu đã đề ra.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư. Việc ủng hộ và tin cậy của các đối tác, cổ đông đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ¹ VÀ LỢI ÍCH LIÊN QUAN TẠI CÔNG TY
TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2025**

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa)

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1	Trịnh Xuân Lâm		Người nội bộ	Chủ tịch HĐQT	Có					
1.1	Nguyễn Thị Dụ		Người có liên quan của người nội bộ	Vợ	Không có					
1.2	Lê Thị Bảy		nt	Em dâu	Không có					
1.3	Lê Thị Oanh		nt	Em dâu	Không có					
1.4	Trịnh Xuân Tiến		nt	Em trai	Không có					
1.5	Lê Thị Hương		nt	Em dâu	Không có					

¹ * Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019



STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.6	Trịnh Văn Lực		nt	Em trai	Không có					
1.7	Trịnh Văn Song		nt	Em trai	Không có					
1.8	Đỗ Thị Hà		nt	Em dâu	Không có					
1.9	Trịnh Văn Nam		nt	Em trai	Không có					
1.10	Trịnh Thị Mai		nt	Chị gái	Không có					
1.11	Nguyễn Hoàn Long		nt	Anh rể	Không có					
1.12	Trịnh Thị Hải		nt	Em gái	Không có					
1.13	Lê Đình Trác		nt	Em rể	Không có					
1.14	Trịnh Thị Hòa		nt	Em gái	Không có					
1.15	Trịnh Thị Hiền		nt	Em gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.16	Lê Đăng Thuyết		nt	Em rể	Không có					
1.17	Trịnh Xuân Lượng		nt	Con trai	Có					
1.18	Nguyễn Thị Thùy		nt	Con dâu	Không có					
1.19	Trịnh Văn Dương		nt	Con trai	Có					
1.20	Trịnh Xuân Dưỡng		nt	Con trai	Có					
1.21	Nguyễn Thị Loan		nt	Con dâu	Không có					
1.22	Trịnh Thị Dung		nt	Con gái	Không có					
1.23	Vũ Đình Lập		nt	Con rể	Không có					
1.24	Trịnh Kim Giang		nt	Con gái	Không có					
1.25	Công ty CP may Tatsu	2802188617 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 19/03/2024	nt	Thành viên HĐQT	Có	Công ty Cổ phần May Tatsu	Thôn Vực Phác, Xã Định Liên, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá	May mặc xuất khẩu	90%	Năm 2017

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.26	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	2802454788 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/04/2017	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Thương mại và dịch vụ	39,2%	Năm 2007
1.27	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc	2800985254 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 07/04/2022	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	30%	07/04/2022
1.28	Công ty Cổ phần HT Việt Nga	2802927917 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/06/2024	nt	Tổng giám đốc	Có					
1.29	Công ty Cổ phần du lịch danh thắng Kim Sơn	2802620548 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 20/05/2022	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần du lịch danh thắng Kim Sơn	Thôn 4, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đại lý du lịch	45,14%	05/2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2	Trịnh Xuân Lượng		Người nội bộ	Phó Chủ tịch HĐQT	Có					
2.1	Trịnh Xuân Lâm		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Có					
2.2	Nguyễn Thị Dụ		nt	Mẹ đẻ	Không có					
2.3	Nguyễn Văn Thịnh		nt	Bố vợ	Không có					
2.4	Phạm Thị Cường		nt	Mẹ vợ	Không có					
2.5	Nguyễn Thị Thùy		nt	Vợ	Không có					
2.6	Trịnh Văn Dương		nt	Em trai	Có					
2.7	Trịnh Xuân Dưỡng		nt	Em trai	Có					
2.8	Nguyễn Thị Loan		nt	Em dâu	Không có					
2.9	Trịnh Thị Dung		nt	Em gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2.10	Vũ Đình Lập		nt	Em rể	Không có					
2.11	Trịnh Kim Giang		nt	Em gái	Không có					
2.12	Trịnh Bảo Anh		nt	Con gái	Không có					
2.13	Trịnh Bảo Hân		nt	Con gái	Không có					
2.14	Trịnh Xuân Phát	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
2.15	Công ty Cổ phần Lương Phát	2801447298 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa 21/07/2023	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Lương Phát	Số 12, Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn	Xây dựng dân dụng và dịch vụ lưu trú	56%	Năm 2015
2.16	Công ty cổ phần May Tatsu	2802188617 15/08/2014 Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	nt	Thành viên HĐQT	Có	Công ty cổ phần May Tatsu	Thôn Hải Xuân, Xã Hải Long, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá	Chế biến và bảo quản rau quả	15%	Năm 2017
3	Lê Văn Hòa		Người nội bộ	Tổng giám đốc	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
3.1	Nguyễn Thị Hồi		Người có liên quan của người nội bộ	Mẹ đẻ	Không có					
3.2	Hoàng Ngọc Côi		nt	Bố Vợ	Không có					
3.3	Hoàng Thị Lan		nt	Vợ	Không có					
3.4	Lê Thị Ngọc Ánh		nt	Con gái	Không có					
3.5	Lê Thị Vân Anh		nt	Con Gái	Không có					
3.6	Lê Hải Anh		nt	Con Trai	Không có					
3.7	Phạm Việt Thủy		nt	Con rể	Không có					
3.8	Lê Văn Hợp		nt	Em ruột	Không có					
3.9	Lê Văn Tiến		nt	Em ruột	Không có					

11.1
 SỐ QUẢN LÝ
 HÃY
 1/2011

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
3.10	Hoàng Thị Hà		nt	Em dâu	Không có					
3.11	Lê Thị Mai Trang		nt	Em dâu	Không có					
4	Trịnh Văn Dương		Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Có					
4.1	Trịnh Xuân Lâm		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Có					
4.2	Nguyễn Thị Dụ		nt	Mẹ đẻ	Không có					
4.3	Trịnh Xuân Lượng		nt	Anh trai	Có					
4.4	Nguyễn Thị Thủy		nt	Chị dâu	Không có					
4.5	Trịnh Xuân Dưỡng		nt	Em trai	Có					
4.6	Nguyễn Thị Loan		nt	Em dâu	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
4.7	Trịnh Thị Dung		nt	Em gái	Không có					
4.8	Vũ Đình Lập		nt	Em rể	Không có					
4.9	Trịnh Kim Giang		nt	Em gái	Không có					
4.10	Trịnh Văn Duy	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
4.11	Trịnh Minh Quân	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
4.12	Trịnh Kim Ngân	Còn nhỏ	nt	Con gái	Không có					
4.13	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc	2800985254 07/04/2022 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa	nt	Thành viên HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá	Máy trang phục (từ trang phục từ da lông thú)	20%	07/04/2022
4.14	Công ty TNHH Victory Vietnam	2802927956 09/03/2021 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa	nt	HĐTV	Có					

11/3A/22/2/511

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
4.15	Công ty CP TM ô tô Tiên Sơn	2803113051 07/05/2024 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa	nt	Đại diện vốn	Có					
5	Võ Hồng Khanh		Người nội bộ	Thành viên HĐQT độc lập	Không có					
5.1	Võ Xuân Dương		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
5.2	Nguyễn Thị Kim Dung		nt	Mẹ đẻ	Không có					
5.3	Nguyễn Thị Thanh Hoa		nt	Vợ	Không có					
5.4	Võ Thị Oanh		nt	Chị gái	Không có					
5.5	Ngô Thanh Miện		nt	Anh rể	Không có					
5.6	Võ Ngọc Sơn		nt	Anh trai	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
5.7	Võ Văn Trang		nt	Con gái	Không có					
5.8	Võ Nam Khánh		nt	Con trai	Không có					
5.9	Võ Nam Phúc		nt	Con trai						
5.10	Công ty TNHH và Dịch vụ MITRANS	0109596969 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội 19/08/2021	nt		Không có	Công ty TNHH và Dịch vụ MITRANS	Số 6 ngách 366/10 Ngọc Lâm, P. Ngọc Lâm, Q Long Biên, Hà Nội	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	60%	19/08/2021
5.11	Công ty TNHH Hợp nhất Đại Phúc	2802139659 Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa 23/02/2016	nt	Giám đốc	Không có	Công ty TNHH Hợp nhất Đại Phúc	Tổ 7, Khu 4, P Ba Đình, TX Bim Sơn, Thanh Hóa	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	100%	03/4/2014
6	Dương Thị Dung		Người nội bộ	Thành viên HĐQT độc lập	Không có					
6.1	Lê Thị Lan		Người có liên quan của	Mẹ đẻ	Không có					



STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
			người nội bộ							
6.2	Trịnh Thị Tâm		nt	Mẹ chồng	Không có					
6.3	Lê Văn Ngọc		nt	Chồng	Không có					
6.4	Dương Văn Hai		nt	Em trai	Không có					
6.5	Nguyễn Thị Lan Anh		nt	Em dâu	Không có					
6.6	Lê Ngọc Thi		nt	Con trai	Không có					
6.7	Lê Ngọc Danh		nt	Con trai	Không có					
7	Trịnh Xuân Dương		Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Có					
7.1	Trịnh Xuân Lâm		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
7.2	Nguyễn Thị Dụ		nt	Mẹ đẻ	Không có					
7.3	Nguyễn Văn Thiết		nt	Bố vợ	Không có					
7.4	Lê Thị Duyên		nt	Mẹ vợ	Không có					
7.5	Nguyễn Thị Loan		nt	Vợ	Không có					
7.6	Trịnh Xuân Lượng		nt	Anh trai	Có					
7.7	Nguyễn Thị Thùy		nt	Chị dâu	Không có					
7.8	Trịnh Văn Dương		nt	Anh trai	Có					
7.9	Trịnh Thị Dung		nt	Em gái	Không có					
7.10	Vũ Đình Lập		nt	Em rể	Không có					
7.11	Trịnh Kim Giang		nt	Em gái	Không có					
7.12	Trịnh Minh Châu		nt	Con gái	Không có					
7.13	Trịnh Linh Chi		nt	Con gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
7.14	Trịnh Xuân Bách		nt	Con trai	Không có					
7.15	Công ty Cổ phần Thương mại Tiên Sơn TH	2803063314 18/03/2024 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa	nt	Giám đốc	Có	Công ty Cổ phần Thương mại Tiên Sơn TH	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	75%	Năm 2023
8	Lê Đăng Thuyết		Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Không có					
8.1	Trịnh Thị Hiền		Người có liên quan của người nội bộ	Vợ	Không có					
8.2	Lê Thị Thơ		nt	Chị gái	Không có					
8.3	Lê Thị Xinh		nt	Chị gái	Không có					
8.4	Lại Văn Giáp		nt	Anh rể	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
8.5	Lê Thị Thịnh		nt	Chị gái	Không có					
8.6	Lê Thị Thoa		nt	Chị gái	Không có					
8.7	Lê Đăng Thủy		nt	Anh ruột	Không có					
8.8	Lại Thị Phượng		nt	Chị dâu	Không có					
8.9	Lê Thị Trang		nt	Con gái	Không có					
8.10	Lê Quyền		nt	Con rể	Không có					
8.11	Lê Thị Nhung		nt	Con gái	Không có					
8.12	Nguyễn Thanh Tiếp		nt	Con rể	Không có					
8.13	Lê Đăng Hiếu		nt	Con trai	Không có					
8.14	Phạm Linh Chi		nt	Con dâu	Không có					
9	Tổng Anh Linh		Người nội bộ	Giám đốc tài chính	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
9.1	Nguyễn Thị Lưu		Người có liên quan của người nội bộ	Mẹ đẻ	Không có					
9.2	Lê Thị Oanh		nt	Mẹ vợ	Không có					
9.3	Trịnh Thị Lan		nt	Vợ	Không có					
9.4	Tổng Diệu Hoàng		nt	Anh ruột	Không có					
9.5	Lê Thị Hằng		nt	Chị dâu	Không có					
9.6	Tổng Diệu Ngọc		nt	Em ruột	Không có					
9.7	Lê Khắc Hùng		nt	Em rể	Không có					
9.8	Tổng Diệu Anh		nt	Con gái	Không có					
9.9	Tổng Anh Khoa		nt	Con trai	Không có					
9.10	Tổng Quỳnh Chi		nt	Con gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
10	Trần Thị Hà		Người nội bộ	Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng	Không có					
10.1	Trần Thị Thanh Nga		Người có liên quan của người nội bộ	Em gái	Không có					
10.2	Trần Quốc Hưng		nt	Em trai	Không có					
10.3	Phạm Văn Huệ		nt	Em rể	Không có					
10.4	Cao Thị Nguyệt		nt	Em dâu	Không có					
10.5	Phạm Trần Gia Linh		nt	Con gái	Không có					
11	Đinh Bộ Lễ		Người nội bộ	Trưởng Ban kiểm soát	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
11.1	Đình Văn Phi		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
11.2	Phạm Thị Hương		nt	Mẹ đẻ	Không có					
11.3	Nguyễn Văn Tiến		nt	Bố vợ	Không có					
11.4	Nguyễn Thị Ngọc		nt	Mẹ vợ	Không có					
11.5	Nguyễn Thị Giang		nt	Vợ	Không có					
11.6	Đình Đại Độ		nt	Em ruột	Không có					
11.7	Nguyễn Thị Thắm		nt	Em dâu	Không có					
11.8	Đình Đức Đạt		nt	Con trai	Không có					
11.9	Đình Thị Thu Thảo		nt	Con gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
12	Đặng Thị Minh Thục		Người nội bộ	Thành viên Ban kiểm soát	Không có					
12.1	Đặng Xuân Phác		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
12.2	Trương Thị Hiền		nt	Mẹ đẻ	Không có					
12.3	Mai Văn Anh		nt	Bố chồng	Không có					
12.4	Nguyễn Thị Xuân		nt	Mẹ chồng	Không có					
12.5	Mai Văn Dũng		nt	Chồng	Không có					
12.6	Đặng Xuân Hữu		nt	Em trai	Không có					
12.7	Mai Ngọc Diệp		nt	Con gái	Không có					
12.8	Mai Hữu Trí		nt	Con trai	Không có					

3/2011
 S. T. H. A. C. A. M. H. O.

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
12.9	Mai Đặng Thái Hòa		nt	Con trai	Không có					
13	Phạm Thị Minh Trang		Người nội bộ	Thành viên Ban kiểm soát	Không có					
13.1	Phạm Văn Công		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
13.2	Nguyễn Thị Hoàn		nt	Mẹ đẻ	Không có					
13.3	Lữ Thị Cúc		nt	Mẹ chồng	Không có					
13.4	Nguyễn Văn Thành		nt	Chồng	Không có					
13.5	Phạm Thị Thu Hà		nt	Chị gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
13.6	Phạm Minh Đức		nt	Em trai	Không có					
13.7	Nguyễn Tú Anh		nt	Con gái	Không có					
13.8	Nguyễn Quang Minh		nt	Con trai	Không có					
14	Nguyễn Thị Hiền		Người nội bộ	Trưởng ban kiểm toán nội bộ	Không có					
14.1	Nguyễn Anh Tuấn		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
14.2	Nguyễn Thị Hạnh		nt	Mẹ đẻ	Không có					
14.3	Lê Trọng Cam		nt	Bố chồng	Không có					
14.4	Tống Thị Ngoan		nt	Mẹ chồng	Không có					
14.5	Lê Văn Trường		nt	Chồng	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
14.6	Lê Minh Khoa		nt	Con ruột	Không có					
14.7	Lê Trọng Lâm		nt	Con ruột	Không có					
14.8	Nguyễn Thị Tú		nt	Chị ruột	Không có					
14.9	Nguyễn Thị Tiến		nt	Chị ruột	Không có					
14.10	Nguyễn Thị Tới		nt	Chị ruột	Không có					
14.11	Nguyễn Anh Tuyên		nt	Em trai	Không có					
15	Lê Thị Trang		Người nội bộ	Thư lý công ty Kiểm Người phụ trách quản trị công ty- Người được UQCBIT	Không có					
15.1	Lê Đăng Thuyết		Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
15.2	Trịnh Thị Hiền		nt	Mẹ đẻ	Không có					
15.3	Lê Đình Quý		nt	Bố chồng	Không có					
15.4	Bùi Thị Nghi		nt	Mẹ chồng	Không có					
15.5	Lê Quyền		nt	Chồng	Không có					
15.6	Lê Thị Nhung		nt	Em ruột	Không có					
15.7	Nguyễn Thanh Tiếp		nt	Em rể	Không có					
15.8	Lê Đăng Hiếu		nt	Em ruột	Không có					



STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
15.9	Phạm Linh Chi		nt	Em dâu	Không có					
15.10	Lê Thanh Tú		nt	Con ruột	Không có					
15.11	Lê Hoàng Dũng		nt	Con ruột	Không có					

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân lâm



Số: 02/2026/BC - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Thay mặt các thành viên độc lập HĐQT, tôi xin Báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025 như sau:

Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (AAT) có tất cả 05 thành viên, trong đó, có 02 thành viên độc lập không điều hành, nhiệm kỳ 2023-2028. Các thành viên HĐQT đã tích cực thể hiện vai trò, nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao và đảm bảo tuân thủ các quy định về Quản trị Công ty.

1. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

Đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2025, thành viên độc lập HĐQT nhận định chung như sau:

- Các hoạt động của HĐQT đã được thực hiện theo kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025, tuân thủ các quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao và thận trọng trong việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình, hoàn thành hầu hết các kế hoạch, nội dung hành động của HĐQT trong năm.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để tháo gỡ một số khó khăn, thách thức trong quá trình điều hành Công ty của Ban điều hành.
- HĐQT đã tích cực chỉ đạo Ban điều hành triển khai đầy mạnh các công tác xây dựng hệ thống quản lý, ứng dụng chuyển đổi số vào vận hành, đồng thời tham gia các hoạt động xây dựng văn hoá doanh nghiệp và truyền thông nội bộ.

2. Đánh giá về cơ chế vận hành hoạt động

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 20 cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy định của pháp luật.
- Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, thay đổi về mặt định hướng đều được thảo luận chặt chẽ giữa HĐQT và Ban điều hành. HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các thay đổi về kế hoạch đầu tư, chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban điều hành.

3. Đánh giá về công tác giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ, đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời phù hợp với thực tiễn.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Các thành viên HĐQT đã tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành nhằm đưa ra phân tích và tham vấn cho các quyết sách để đưa ra các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty.
- HĐQT cũng thường xuyên xem xét các báo cáo của Ban điều hành để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, cũng như cập nhật nhanh nhất các tình huống phát sinh và các yêu cầu thực tế.
- Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT đã chủ động hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nhằm giúp nhận diện sớm các vấn đề và duy trì tính ổn định, bền vững cho các hoạt động.

4. Kết luận

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trước tình hình chung của nền kinh tế trong năm 2025, nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt, kịp thời trước tình hình chung của nền kinh tế trong năm 2025. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt, kịp thời trong công tác quản trị, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành để tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm vừa qua.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Dương Thị Dung



Số: 03/2026/BC- ĐHQĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Thay mặt các thành viên độc lập HĐQT, tôi xin Báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025 như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức:

Tổng số lượng thành viên HĐQT đến thời điểm báo cáo là 05 thành viên. Cơ cấu tổ chức của HĐQT đảm bảo tuân thủ Điều lệ và pháp luật hiện hành về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên, cũng như đáp ứng các quy định pháp luật chuyên ngành về cơ cấu thành viên độc lập.

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phân biện, đánh giá đầy đủ, cẩn trọng.

Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, công tác cán bộ, mô hình tổ chức, dự án đầu tư,... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Chất lượng hoạt động của bộ máy giúp việc HĐQT tiếp tục được nâng cao, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chức năng nhiệm vụ theo quy định được phân công.

3. Về công tác quản trị và giám sát của HĐQT:

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ, đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi có những biến động khác ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường. Các quyết định của AAT đều được thực hiện đúng theo phân cấp thẩm quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc, đảm bảo lợi ích của công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của AAT cũng như cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

4. Về giám sát báo cáo tài chính và tình hình tài chính công ty:

Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật hiện hành.

Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 với doanh thu hợp nhất đạt hơn 1.000 tỷ đồng đạt 126,12%, lợi nhuận sau thuế đạt gần 19,3 tỷ đồng, đạt 64,33% kế hoạch. Tuy chưa đạt được so với kế hoạch đề ra nhưng đây là một sự nỗ lực rất lớn của Ban Tổng Giám Đốc và toàn thể người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của AAT.

5. Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với công ty:

Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

6. Nhận xét chung:

Các hoạt động của HĐQT trong năm 2025 tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của AAT và quy định pháp luật, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng; đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động đồng thời tiếp tục khẳng định và nâng cao thương hiệu AAT trên thị trường.

Tất cả các thành viên HĐQT đã tuân thủ các quy định trong việc tham gia các cuộc họp HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan trên cơ sở đảm bảo cao nhất lợi ích của công ty.

HĐQT đã đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình vận hành, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. HĐQT đã thể hiện vai trò nổi bật và tích cực trong việc định hướng chiến lược kinh doanh, kiểm tra, giám sát hoạt động, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của toàn hệ thống.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Võ Hồng Khanh

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính thưa Đoàn chủ tịch!

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025 và Phương hướng mục tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2026 như sau:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (VNĐ)	Thực hiện 2025 (VNĐ)	Thực hiện/kế hoạch
1	Doanh thu	800.000.000.000	1.008.841.261.424	126,12%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	30.000.000.000	19.298.456.660	64,33%

Năm 2025, doanh thu hợp nhất đạt hơn 1.000 tỷ đồng, tương ứng đạt 126,12% so với kế hoạch. Kết quả này phản ánh nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty trong việc duy trì hoạt động sản xuất – kinh doanh, chủ động tìm kiếm và thực hiện đơn hàng, đồng thời phát huy hiệu quả từ các mảng hoạt động trong hệ sinh thái hợp nhất.

Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt gần 19,3 tỷ đồng, tương ứng 64,33% so với kế hoạch. Chênh lệch giữa mức tăng trưởng doanh thu và mức thực hiện lợi nhuận là do hiệu quả sinh lời trong kỳ chịu tác động bởi một số yếu tố khách quan và nội tại của hoạt động sản xuất – kinh doanh, trong đó bao gồm áp lực cạnh tranh về đơn giá trong mảng may gia công xuất khẩu, biến động chi phí đầu vào/vận hành và các khoản chi phí phát sinh theo tiến độ đầu tư – phát triển của mảng bất động sản công nghiệp, khiến biên lợi nhuận chưa đạt như kỳ vọng.

*** Tình hình tài chính của Công ty**

Quý cổ đông vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo thường niên năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cau-thuong-nien/>

*** Tổ chức và nhân sự, chính sách đối với người lao động:** Quý cổ đông vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo thường niên năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cau-thuong-nien/>

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu thuần	VNĐ	600.000.000.000	800.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	20.000.000.000	25.000.000.000
3	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5%	

3. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Năm 2026, kinh tế thế giới được dự báo sẽ tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức từ cạnh tranh địa chính trị, bảo hộ thương mại, đứt gãy chuỗi cung ứng, chạy đua công nghệ và nhất là quá trình tái cấu trúc trật tự toàn cầu. Đối với Việt Nam, năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, mở đầu kỷ nguyên phát triển mới của đất nước với mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, đặt ra những yêu cầu cải cách và nâng cao chất lượng thể chế ở mức độ chưa từng có, tập trung nâng cao mạnh mẽ năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo môi trường hấp dẫn cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp phát triển.

Trong bối cảnh đó, Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 là xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi, chủ động và linh hoạt, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi và đặt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cụ thể, chi tiết cho từng phòng, ban và bộ phận theo từng tháng, quý, 6 tháng và năm, đồng thời đề ra các biện pháp thực hiện Kế hoạch tối ưu và linh hoạt.

- Xây dựng Kế hoạch Doanh thu dựa theo 4 mảng kinh doanh chiến lược như sau:

+ Tiếp tục khai thác mảng may gia công và khách hàng truyền thống với các đơn hàng đã ký, cải tạo cơ sở vật chất nhà xưởng, môi trường lao động, áp dụng xu hướng xanh vào sản xuất, tuân thủ các tiêu chuẩn để đáp ứng các tiêu chí về phát triển bền vững ngành dệt may như: tiêu chuẩn WRAP, SEDEX-SMETA, WCA, BSCI...nhằm tiếp cận khách hàng mới, khách hàng tiềm năng;

+ Chuyển một phần sản xuất may gia công sang sản xuất hàng FOB để tăng doanh thu và lợi nhuận.

+ Đầu tư thêm nhà máy, CCN, gia tăng mảng bất động sản công nghiệp

+ Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch.

- Tăng cường liên kết với đối tác cùng ngành nghề, liên minh liên kết với các đối tác chiến lược nhằm trao đổi kinh nghiệm, học hỏi công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đa dạng hóa thị trường để giảm tối đa tác động của hàng rào thuế quan

- Định hướng chiến lược đầu tư phát triển, mở rộng quy mô, ngành nghề sản xuất kinh doanh một cách khoa học, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Trên đây là một số nội dung chính về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 và Kế hoạch, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa năm 2026.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Hòa

Số: 05/2026/BC-ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính thưa quý cổ đông!

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (“AAT”) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên trong đó có 01 trưởng ban và 02 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm, từ năm 2023-2028. Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm các thành viên sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng CP sở hữu	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác
1	Ông Đinh Bộ Lễ	Trưởng BKS	123	Không có
2	Bà Đặng Thị Minh Thục	Thành viên BKS	0	Không có
3	Bà Phạm Thị Minh Trang	Thành viên BKS	0	Không có

2. Thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2025:

- Ông Đinh Bộ Lễ – Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
 - Bà Đặng Thị Minh Thục – Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
 - Bà Phạm Thị Minh Trang – Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Tổng cộng thù lao của BKS đã nhận năm 2025 là: 96.000.000 đồng.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

3.1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025

Trong năm 2025, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát thủ tục, trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy trình.
- Thẩm định các báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài

chính của Công ty. Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

- Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.
- Tham gia và đóng góp các ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát đều họp để đưa ra những nhận xét, đánh giá về những nội dung trên.

3.2. Đánh giá của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác:

HDQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác của AAT đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ AAT đồng thời đảm bảo phù hợp với quy chế phối hợp hoạt động giữa HDQT, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị và bộ phận kiểm toán nội bộ. Các thành viên BKS và trưởng ban kiểm toán nội bộ được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của AAT phục vụ cho công tác giám sát của BKS.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành 20 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên. Các buổi họp được tổ chức theo đúng trình tự theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp. Từ đó có định hướng và ý kiến kịp thời để giải quyết vướng mắc, khó khăn liên quan đến hoạt động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch năm 2025, công tác thu hồi công nợ cũng như hoạt động khác.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền.

3.3. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Năm 2025, doanh thu hợp nhất đạt hơn 1.000 tỷ đồng, tương ứng 126,12% kế hoạch ĐHCĐ giao và tăng 172,89% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty trong việc duy trì hoạt động sản xuất – kinh doanh, chủ động tìm kiếm và thực hiện đơn hàng, đồng thời phát huy hiệu quả từ các mảng hoạt động trong hệ sinh thái hợp nhất (may mặc xuất khẩu, bất động sản công nghiệp, thương mại – dịch vụ và các mảng hỗ trợ).

Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế hợp nhất chỉ đạt gần 19,3 tỷ đồng, tương ứng 64,33% kế hoạch. Chênh lệch giữa mức tăng trưởng doanh thu và mức thực hiện lợi nhuận cho thấy chất lượng tăng trưởng năm 2025 nghiêng về quy mô hơn là hiệu quả, do hiệu quả sinh lời chịu tác động của nhiều yếu tố khách quan và nội tại:

Áp lực cạnh tranh về đơn giá ở mảng may gia công xuất khẩu trong bối cảnh cầu thị trường phục hồi không đồng đều, khách hàng quốc tế gia tăng yêu cầu về giá – chất lượng – tiêu chuẩn ESG;

Biến động chi phí đầu vào và chi phí vận hành (nguyên phụ liệu, năng lượng, logistics, nhân công, lãi vay);

Các khoản chi phí phát sinh theo tiến độ đầu tư – phát triển mảng bất động sản công nghiệp (chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí tài chính trong giai đoạn đầu tư, chi phí khấu hao tài sản đưa vào sử dụng...), trong khi nguồn thu từ mảng này chưa được ghi nhận đầy đủ trong kỳ.

b) Đánh giá cơ cấu doanh thu – lợi nhuận theo mảng hoạt động trên cơ sở Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán và báo cáo nội bộ do Ban Điều hành cung cấp, Ban Kiểm soát ghi nhận:

Mảng may mặc – gia công xuất khẩu đóng góp 15,58% tỷ trọng doanh thu, tuy nhiên tỷ trọng lợi nhuận gộp lớn nhất đạt 42,65%, bảo đảm công ăn việc làm cho phần lớn người lao động;

Mảng bất động sản công nghiệp, đóng góp 7,01% tỷ trọng doanh thu nhưng tỷ trọng lợi nhuận gộp đạt 37,08%, được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng lợi nhuận trung – dài hạn khi các dự án đi vào khai thác ổn định.

Mảng hoạt động thương mại đóng góp tỷ trọng doanh thu lớn nhất 77,09%, tuy nhiên đây cũng là mảng chịu sức ép biên lợi nhuận gộp lớn nhất, chỉ đạt 16,70%;

3.4. Thẩm định báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 và thống nhất kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã được lập đúng mẫu theo quy định .
- Số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, khách quan và đầy đủ tình hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2025. Báo cáo tài chính trên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

* Ý kiến kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025: Quý cổ đông vui lòng xem chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đã được công bố trên website của công ty tại địa chỉ: <https://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/>

3.5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, rà soát các hợp đồng, giao dịch khác với bên có liên quan.

Thực hiện trách nhiệm đánh giá, giám sát giao dịch, hợp đồng giữa Công ty với các bên có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, trên cơ sở yêu cầu các cá nhân, đơn vị cung cấp thông tin về giao dịch, hợp đồng thuộc đối tượng giám sát, đánh giá, BKS đã rà soát định kỳ

đảm bảo các hợp đồng, giao dịch được phê duyệt đúng thẩm quyền. Kết quả giám sát cho thấy, cơ bản các dự án, giao dịch, hợp đồng đã phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ về thẩm quyền, mục đích giao dịch, trình tự thực hiện thông qua/ phê duyệt tại cấp HĐQT và được các đơn vị triển khai thực hiện đúng tiến độ.

3.6. Về việc thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua:

Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành AAT tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, bảo đảm tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

a) Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ danh sách công ty kiểm toán độc lập và các nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY là tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) năm 2025 của Công ty. Hợp đồng kiểm toán đã được ký kết và triển khai đúng tiến độ; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định.

b) Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, trên cơ sở Tờ trình số 05/TTr/HĐQT-AAT ngày 17/05/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Kết quả thực hiện:

Trong năm 2025, không phát sinh giao dịch, sự việc hay vấn đề nào thuộc phạm vi ủy quyền nêu tại Tờ trình số 05/TTr/HĐQT-AAT ngày 17/05/2025. Do đó, HĐQT chưa phải sử dụng đến thẩm quyền được ĐHĐCĐ ủy quyền và không ban hành Nghị quyết, Quyết định nào trên cơ sở nội dung ủy quyền này.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua, Trưởng Ban kiểm soát công ty đã tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên để đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên như sau:

a. Ông Đinh Bộ Lễ, Trưởng ban Kiểm soát:

- Thực hiện các công việc của Trưởng ban theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- Đã giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để soạn thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Thực hiện soát xét kỹ và hướng dẫn Phòng kế toán, Phòng kinh doanh trong việc dự thảo các Hợp đồng kinh tế, rà soát hồ sơ pháp lý, soát xét các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính trước khi gửi báo cáo Công ty.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

b. Bà Đặng Thị Minh Thục, kiểm soát viên:

- Phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện việc chấp hành Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật và thực hiện các Nghị quyết, quyết định, Quy chế của AAT.

- Giám sát hoạt động đầu tư, sử dụng vốn.

- Giám sát tình hình phân phối lợi nhuận, giám sát công tác kiểm kê và các hoạt động tiết giảm chi phí.

c. Bà Phạm Thị Minh Trang, kiểm soát viên:

- Kiểm tra việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế đã ban hành các có hiệu lực trong Công ty.

- Phối hợp thực hiện thẩm định BCTC của năm 2025, phát hiện và cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn trong các chỉ số tài chính.

- Giám sát tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch đã được phê duyệt.

5. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2026, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các phòng ban chức năng để phối hợp chuẩn bị hồ sơ, tài liệu. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

* Các nhiệm vụ cụ thể của Ban kiểm soát sẽ thực hiện trong năm 2026:

1. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm 2026.

2. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.

3. Báo cáo quá trình quản lý Công ty của HĐQT và điều hành của Ban TGD.

4. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.

5. Xem xét việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

Trân trọng báo cáo Đại hội!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đinh Bộ Lễ

Số 01/2026/TTr- ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán,
phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng quản trị AAT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, cụ thể:

1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

Chi tiết Báo cáo tài chính được đăng tải tại website của Công ty theo đường dẫn:
<https://tiensonus.com/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/>

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (VNĐ)
1	Tổng Tài sản	1.469.314.665.306
2	Vốn chủ sở hữu	752.471.500.599
	<i>Trong đó, vốn điều lệ:</i>	708.191.030.000
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.008.681.393.060
4	Lợi nhuận trước thuế	24.256.774.693
5	Lợi nhuận sau thuế	19.298.456.660

Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh số liệu trên BCTC năm 2025 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 công ty mẹ	26.066.342.780
2	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2025	16.885.360.113
3	Trả cổ tức 2025	-

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: Thư ký công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

Số: 02/2026/TTr - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 của Công ty như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán

1. Là công ty kiểm đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật và nằm trong danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
2. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
5. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán

II. Đề xuất của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán. Đơn vị này sẽ thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2026 và thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty (nếu có), đáp ứng đủ tiêu chí nêu trên, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí phù hợp nhất.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thay thế trong trường hợp đơn vị kiểm toán hàng năm được lựa chọn không tiếp tục thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty, nhằm đảm bảo việc công bố báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và báo cáo tài chính kiểm toán năm được thực hiện đầy đủ và đúng hạn theo quy định pháp luật. Đơn vị kiểm toán thay thế cũng phải đáp ứng đủ các tiêu chí đã nêu tại mục 1.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

Số: 03/2026/TTr- ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2025, tình hình thực tế của thị trường và năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026:

Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Doanh thu thuần	VNĐ	800.000.000.000	(BCTC hợp nhất)
2	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	25.000.000.000	(BCTC hợp nhất)
3	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5%	(BCTC riêng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

Số: 04/2026/TTr - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong công tác quản trị, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề như sau:

1. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;

Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác mà công ty đại chúng và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ công ty;

2. Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó

- **Thời hạn ủy quyền:** Kể từ ngày tờ trình này được thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
TIÊN SƠN
THANH HÓA
Trần Xuân Lâm

Số: 05/2026/TTr- ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét thông qua: (1) Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 và (2) Mức thưởng cho HĐQT năm 2026 như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2025:

Thù lao từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Điều lệ Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

- Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
- Ông Trịnh Xuân Lượng – Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Trịnh Văn Dương – Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Võ Hồng Khanh – Thành viên HĐQT độc lập: 3.000.000 đồng/tháng
- Bà Dương Thị Dung – Thành viên HĐQT độc lập: 3.000.000 đồng/tháng

2. Ban kiểm soát:

- Ông Đinh Bộ Lễ – Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Bà Đặng Thị Minh Thục – Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Bà Phạm Thị Minh Trang – Thành viên Ban kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao năm 2025 là: 300.000.000 đ

Thù lao của năm 2025 đã chi trả: 300.000.000đ.

II. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026:

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/người/tháng

2. Đối với Ban Kiểm soát

- Trưởng Ban - Ban Kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.000.000 đồng/người/tháng

III. Mức thưởng cho HĐQT:

Ủy quyền cho HĐQT được quy định mức thưởng cụ thể theo tình hình thực tế, mức thưởng tối đa không vượt quá 0,25% lợi nhuận vượt trội so với kế hoạch Lợi nhuận của năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa ("**Công Ty**").

Nhằm đảm bảo sự cập nhật và phù hợp với các quy định mới tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/09/2025), đồng thời xuất phát từ nhu cầu làm rõ các quy định nội bộ để nâng cao tính khả thi và hiệu quả vận hành trong thực tế, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (Chi tiết nội dung sửa đổi được thể hiện tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này); và
2. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT căn cứ trên nội dung đã được thông qua để ký ban hành Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan theo quy định.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Xuân Lâm

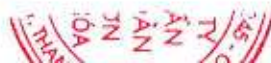
PHỤ LỤC

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Stt	Điều	Nội dung tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm o, Khoản 1, Điều 15	Chưa quy định	Bổ sung Điểm o, Khoản 1, Điều 15 như sau: “o. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 42bis.3 và khoản 42bis.4 Điều 42bis Điều lệ này. ”	Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
2	Khoản 3 Điều 26	“3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu $\frac{1}{3}$ tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành [...]”	Sửa đổi Khoản 3 Điều 26 như sau: “3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên không điều hành [...] ”	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
3	Khoản 7 Điều 26	Chưa quy định	Bổ sung khoản 7, Điều 26 như sau: “7) Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác. ”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
4	Điểm n, khoản 2 Điều 27	n. “Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;”	Sửa đổi Điểm n, khoản 2 Điều 27 như sau: “n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. ”	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Stt	Điều	Nội dung tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
5	Điểm s, khoản 2 Điều 27	Chưa quy định	Bổ sung điểm s, khoản 2, Điều 27 như sau: “s. Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật;	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
6	Khoản 3, Điều 27	“3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 27 như sau: “3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm”.	Bổ sung để kịp thời tuân thủ quy định pháp luật.
7	Khoản 4, Điều 27	Chưa quy định	Bổ sung khoản 4, Điều 27 như sau: 4. “ Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty ”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP
8	Khoản 6, Điều 35	Chưa quy định.	Bổ sung Khoản 6, Điều 35 như sau: “6. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

Stt	Điều	Nội dung tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
			<p>42bis.4 Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được ĐHĐCĐ chấp thuận:</p> <p>a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.</p> <p>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức (trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của Công ty quy định tại khoản 42bis.2 Điều này) là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, thì Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên trên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p> <p>b) Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <p>(i) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</p>	



Stt	Điều	Nội dung tại Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
			<p>(ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>(iii) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười (10%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ năm mươi một (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p> <p>42bis.5 Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau:</p> <p>a) Các khoản vay hoặc bảo lãnh quy định tại điểm a Khoản 42bis.4 điều này mà không thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ;</p> <p>b) Hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm b Khoản 42bis.4 điều này có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>c) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản quy định tại điểm c Khoản 42bis.4 Điều này có giá trị bằng hoặc dưới mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</p>	

Số: 07/2026/TTr- ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg và sửa đổi Điều lệ Công Ty tương ứng với nội dung cập nhật)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 29 tháng 09 năm 2025 ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2025 (thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 quy định cùng nội dung);

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa ("**Công Ty**").

Nhằm để cập nhật và tuân thủ các quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg), Hội đồng quản trị ("**HDQT**") xin kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thông qua đề xuất sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh cho Công Ty, trên cơ sở:

1. Chuyển đổi, cập nhật mã số và tên ngành cũng như bổ sung thêm chi tiết đối với các ngành nghề hiện hữu của Công ty sang mã ngành tương ứng theo quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg. (Phụ lục 1 đính kèm)

2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 - Điều lệ Công Ty (Phụ lục 2 đính kèm)

Trường hợp bất kỳ ngành, nghề nào không nhận được sự chấp thuận hoặc phải điều chỉnh nội dung chi tiết ngành theo yêu cầu của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa, khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công Ty sẽ được sửa đổi tương tự với nội dung được bổ sung/điều chỉnh.

3. Đại hội đồng Cổ Đông giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty:

- Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật nhằm thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh và bổ sung chi tiết ngành kinh doanh nói trên tại Cơ quan đăng ký kinh doanh và tiến hành sửa đổi Điều lệ Công Ty phù hợp với nội dung bổ sung/điều chỉnh.



- Giải trình và điều chỉnh các nội dung liên quan đến những ngành nghề được cập nhật, điều chỉnh và bổ sung chi tiết theo yêu cầu của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa (nếu có). Trong trường hợp việc cập nhật, điều chỉnh và bổ sung chi tiết ngành, nghề được liệt kê bên trên đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua nhưng Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa yêu cầu sửa đổi, bổ sung, Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ điều chỉnh thông báo cập nhật, điều chỉnh ngành nghề theo hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa, nhưng phải phù hợp mã ngành đã được phê duyệt. Việc giao/ủy quyền cho HĐQT/ Chủ tịch HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi thực hiện hoàn tất các thủ tục.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

Phụ lục 1: Chuyển đổi, cập nhật mã số và tên ngành cũng như bổ sung thêm chi tiết đối với các ngành nghề hiện hữu của Công ty sang mã ngành tương ứng theo quy định tại Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg (Kèm theo tờ trình số: 07/2026/TTr- ĐHĐCĐ ngày 19/05/2026)

S T T	Tên ngành, nghề hiện tại theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg	Mã ngành cũ theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg	Tên ngành, nghề mới theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg	Mã ngành mới theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg	Ghi chú
1	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	Đổi mã ngành
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Kinh doanh vật tư nông nghiệp, phân bón các loại, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, hóa chất phục vụ trong nông nghiệp (trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối) Buôn bán giấy, bìa và thùng carton	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu	4679	Đổi mã ngành
3	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	Đổi mã ngành
4	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	Tách mã + đổi mã + sửa tên ngành

			Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782	
5	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410	Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410	Sửa tên ngành
6	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm gạo, đường, thuốc lá, thuốc láo)	4711	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn	4711	Sửa tên ngành
7	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm gạo, đường)	4722	Bán lẻ thực phẩm	4722	Sửa tên ngành
8	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	Sửa mã ngành
9	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác	7020	Sửa tên ngành
10	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4751	Sửa tên ngành

11	Xuất bản phần mềm	5820	Xuất bản phần mềm khác	5829	Tách mã + Đổi mã + Sửa tên ngành
12	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290	Đổi mã + tên ngành
13	Lập trình máy vi tính	6201	Lập trình máy tính khác	6211	Đổi mã + tên ngành
14	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220	Đổi mã + tên ngành
15	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị	3312	Sửa tên ngành
16	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311	Sửa tên ngành
17	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học	3313	Sửa tên ngành
18	Sửa chữa thiết bị điện	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314	Sửa tên ngành
19	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661	Chuyển nhóm + Đổi mã ngành
20	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4610	Mã 4513 đã bị bãi bỏ; gộp vào mã 4610 và bỏ sung chi tiết hoạt động đại lý ô tô

21	<p>Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</p>	4661	<p>Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan</p>	4671	Sửa mã ngành
----	--	------	---	------	--------------

Phụ lục 2: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty:**Sửa đổi khoản 1, Điều 4**

Khởi nội dung mới:

1. Lĩnh vực kinh doanh của công ty là:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
2	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
3	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự
4	5224	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Vận chuyển, bốc xếp hàng hóa bằng đường bộ trong nước do đơn vị sản xuất gia công theo hợp đồng với khách hàng. (Không thực hiện vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt, đường biển và các dịch vụ cung cấp tại sân bay)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ nhà đất, cho thuê nhà xưởng, mua bán, trao đổi đất, đầu tư xây dựng nhà để bán, cho thuê; đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất để đổi lấy công trình hoặc cho thuê đất đã có hạ tầng (Không đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
6	4662	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
7	4782	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
7	4620	Bán buôn nông sản, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre nứa) và động vật sống (trừ gỗ, tre, nứa và động vật sống) Chi tiết: Bán buôn nông sản nguyên liệu (hạt tiêu xô, cà phê xô) (Không kinh doanh gạo, đường, thuốc lá và các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
8	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày, túi xách (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
9	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Không kinh doanh dịch vụ nổ mìn thuộc ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài
10	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
11	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

12	1410 (Chính)	Sản xuất trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
13	4711	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn
14	4722	Bán lẻ thực phẩm
15	5629	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của các căng tin, hàng ăn tự phục vụ
16	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
17	2431	Đúc sắt, thép
18	2432	Đúc kim loại màu
19	2410	Sản xuất sắt, thép, gang
20	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
21	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa bằng đường bộ
22	7020	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác
23	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
24	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác
25	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
26	5829	Xuất bản phần mềm khác
27	6290	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác
28	6211	Lập trình máy tính khác
29	6220	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính
30	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
31	4321	Lắp đặt hệ thống điện
32	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang, cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh

33	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
34	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
35	3312	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị
36	3311	Sửa chữa, bảo dưỡng các sản phẩm kim loại đúc sẵn
37	3313	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học
38	4311	Phá dỡ
39	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện
40	4101	Xây dựng nhà để ở
41	1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
42	4229	Xây dựng công trình công ích khác
43	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
44	1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
45	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
46	4102	Xây dựng nhà không để ở
47	4211	Xây dựng công trình đường sắt
48	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
49	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
50	4212	Xây dựng công trình đường bộ
51	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị an toàn như: sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, sản xuất khẩu trang bảo hộ lao động, sản xuất găng tay, mũ nhựa cứng, khẩu trang y tế, may bộ đồ bảo hộ y tế.
52	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới
53	8532	Đào tạo trung cấp
54	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng may mặc, da giày, túi xách do công ty sản xuất, kinh doanh (không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước

		ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).
55	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý vật tư, máy thiết bị công nghiệp và xây dựng, hàng công nghệ phẩm, điện máy. (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài). - Đại lý Cà phê thương hiệu (không bao gồm đấu giá hàng hoá)
56	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
57	1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất khẩu trang vải; sản xuất quần áo chống tia UV
58	1520	Sản xuất giày, dép
59	1420	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú Chi tiết: Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan
60	4690	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: kinh doanh giày dép và các sản phẩm từ da, kinh doanh vật tư và phụ kiện ngành may
61	1512	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chi tiết: Sản xuất vali, túi xách, ba lô và các loại tương tự
62	1020	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản
63	1030	Chế biến và bảo quản rau quả
64	4632	Bán buôn thực phẩm <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
65	2021	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp
66	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
67	4672	Bán buôn kim loại và quặng kim loại
68	4671	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
69	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện

		Chi tiết: chế biến hàng nông, lâm sản;
70	1702	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa
71	4661	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
72	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); đại lý ô tô và xe có động cơ khác
73	4633	Bán buôn đồ uống
74	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống



TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (“Công Ty”).

Nhằm đảm bảo tính thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty (dự kiến thông qua tại kỳ họp này) để phù hợp với Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, đồng thời làm rõ các quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả vận hành thực tế; Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cụ thể, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (Chi tiết nội dung sửa đổi được thể hiện tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này); và
2. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT căn cứ trên nội dung đã được thông qua để ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty (văn bản hợp nhất hoặc phụ lục sửa đổi) và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan theo quy định.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

PHỤ LỤC

**THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA**

Stt	Điều	Nội dung tại Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm p, khoản 2, Điều 13	“p. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;”	Bổ sung, sửa đổi Điểm p, khoản 2, Điều 13 như sau: “p. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.	Bổ sung, sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
2	Điểm t, Khoản 2, Điều 13	Chưa quy định	Bổ sung Điểm t, Khoản 2, Điều 13 như sau: “t. Chấp thuận các giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại quy định tại Điều 42bis Điều lệ Công ty. ”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
3	Khoản 3, Điều 13	Khoản 3, Điều 13 2. “Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán”	Bổ sung, sửa đổi Khoản 3, Điều 13 như sau: “3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm.	Bổ sung, sửa đổi để kịp thời tuân thủ quy định pháp luật.
4	Khoản 4, Điều 13	Chưa quy định	Bổ sung Khoản 4, Điều 13 như sau: “4. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

5	Khoản 5, Điều 13	Chưa quy định	Bổ sung Khoản 5, Điều 13 như sau: “5. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
6	Điểm a, Khoản 1 Điều 15	“a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành[...].”	Sửa đổi Điểm a, Khoản 1, Điều 15 như sau: “a. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên không điều hành [...]”	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
7	Khoản 2, Điều 15	2. “Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty”	Bổ sung, sửa đổi Khoản 2, Điều 15 như sau: 2. “Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác. ”	Bổ sung, sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
8	Khoản 6, Điều 30	Chưa quy định	Bổ sung Khoản 6, Điều 30 như sau: “6. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.”	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (“Công Ty”).

Nhằm đảm bảo tính thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty (dự kiến thông qua tại kỳ họp này) để phù hợp với Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, đồng thời làm rõ các quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả vận hành thực tế; Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT. Cụ thể, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (Chi tiết nội dung sửa đổi được thể hiện tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này); và
2. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT căn cứ trên nội dung đã được thông qua để ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (văn bản hợp nhất hoặc phụ lục sửa đổi) và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan theo quy định.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: Thư ký công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
TIỀN SƠN
THANH HÓA

Trịnh Xuân Lâm

**THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA**

Stt	Điều	Nội dung tại Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 3, Điều 3	“3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị”	Sửa đổi khoản 3, điều 3 như sau: “3. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
2	Khoản 1, Điều 5	“1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên:	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điều 5 như sau: “1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 01 thành viên không điều hành . Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên.	Sửa đổi, bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
3	Điểm c, Khoản 1, Điều 6	“c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;	Sửa đổi Điểm c, Khoản 1, Điều 6 như sau: “c) Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác .	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.
4	Điểm o, Khoản 2, Điều 11	“o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;”	Bổ sung Điểm o, Khoản 2, Điều 11 như sau: “o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.	Bổ sung để tuân thủ quy định tại Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP.

5	Điểm s, Khoản 2, Điều 11	Chưa quy định	Bổ sung Điểm s, Khoản 2, Điều 11 như sau: “s. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm.	Bổ sung để kịp thời tuân thủ quy định pháp luật.
6	Khoản 1, Điều 12	1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau: - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi Khoản 1, Điều 12 như sau: “1. Chấp thuận các giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Điều 42bis Điều lệ Công ty.	Sửa đổi để tuân thủ quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và
bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 đối với:

Ông: Trịnh Văn Dương – Thành viên HĐQT

Nguyên nhân: theo đơn xin từ nhiệm của thành viên HĐQT – Ông Trịnh Văn Dương

II. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

- Số lượng thành viên HĐQT: **01 thành viên.**
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung là nhiệm kỳ 2023-2028.

Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Danh sách ứng viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ được tổng hợp và công bố thông tin theo quy định chậm nhất vào ngày 30/05/2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

Số: 11/2026/TTr - ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 (Sơ yếu lý lịch đính kèm), Cụ thể như sau:

- Ông: Trịnh Xuân Dưỡng

Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm